TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 31 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 132/2023/TLST – HNGĐ ngày 9 tháng 10 năm 2023 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Dương Quý T**, sinh năm 1988;

2. Bị đơn: Chị **Bàn Thị H**, sinh năm 1991;

Đều nơi cư trú: Xóm CP 3, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213, 482, 483 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Quý T và chị Bàn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Quý T và chị Bàn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân

giữa anh T và chị H chấm dứt kể từ ngày Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Anh Dương Quý T và chị Bàn Thị H thỏa thuận anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Dương Tiến M, sinh ngày 24/12/2011. Chị H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Dương Tiến A, sinh ngày 03/5/2015 đến khi con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc đến khi các bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

**Về cấp dưỡng nuôi con:* Tòa án không giải quyết do anh T và chị H không yêu cầu.

** Quyền đi lại thăm nom con chung:* Anh Dương Quý T và chị Bàn Thị H đều có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung. Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Tòa án không giải quyết do Anh Dương Quý T và chị Bàn Thị H không yêu cầu.

- Về án phí: Anh Dương Quý T tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước(được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp), hoàn trả anh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại, theo biên lai thu số **0006968 ngày 09/10/2023** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:	**THẨM PHÁN**
- TAND tỉnh Thái Nguyên;	
- VKSND huyện Đ;	**ĐÃ KÝ**
- Chi cục THADS huyện Đ;	
- UBND nơi ĐKKH năm 2010, xã HT,	
huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;	**Mai Thị Hồng Thái**
- Các đương sự;	
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.	